TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 12/2024/QĐST-HNGĐ	*Mường tè, ngày 18 tháng 06 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 26/2024/TLST- HNGĐ, ngày 05 tháng 06 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Lý Thị T, sinh năm 1987 - Địa chỉ: Bản Nà L, xã Bum N, huyện Mường T, tỉnh Lai C.

2. *Bị đơn*: Mào Văn N, sinh năm 1984 - Địa chỉ: Bản Nà L, xã Bum N, huyện Mường T, tỉnh Lai C.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 81,82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 06 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc tự nguyện thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 06 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH.

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lý Thị T - Sinh năm 1987 và anh Mào Văn N - Sinh năm 1984.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị T và anh Mào Văn N, thỏa thuận, nhất trí: Thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Lý Thị T và anh Mào Văn N, thỏa thuận, nhất trí:

- Giao con: Mào Thị Yến C, sinh ngày 26/06/2011, đang học lớp 07 - Trường trung học cơ sở, xã Bum N, huyện Mường T, tỉnh Lai C. Cho chị Lý Thị T, nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Mào Văn N có nghĩa vụ thăm nom con, chị Lý Thị T không được cản trở.

- Giao con: Mào Nhật Đ, sinh ngày 30/08/2014, đang học lớp 04 - Trường tiểu học và trung học cơ sở, xã Bum N, huyện Mường T, tỉnh Lai C. Cho anh

Mào Văn N, nuôi dưỡng, chăm nom con, chị Lý Thị T có nghĩa vụ thăm nom con, anh Mào Văn N không được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lý Thị T và anh Mào Văn N, thỏa thuận, nhất trí**.** Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.4. Về tài sản chung: Về tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân. Vợ chồng tự giải quyết. Không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.5. Về nợ chung: Về nợ chung trong thời kỳ hôn nhân. Vợ chồng tự giải quyết. Không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.6. Về án phí: Chị Lý Thị T và anh Mào Văn N, thỏa thuận nhất trí. Chị Lý Thị T nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

2.6.1. Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Chị Lý Thị T nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, số tiền 150.000 đồng, cụ thể như sau:

- Chị Lý Thị T nộp 75.000 đồng và nộp cho anh Mào Văn N 75.000 đồng. Được khấu trừ trong tổng số tiền 300.000 đồng dự phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án ký hiệu: BLTU/23, số 0000683, ngày 05/06/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường T, tỉnh Lai C.

- Trả lại cho Lý Thị T, sinh năm 1987 - Số tiền 150.000 đồng dự phí sơ thẩm đã nộp theo quy định của pháp luật - Địa chỉ: Bản Nà L, xã Bum N, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Số điện thoại liên lạc 0965817987.

- Anh Mào Văn N không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND Mường Tè;
- CCTHADS Mường Tè;
- UBND xã Bum Nưa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lò Xuân Hải